TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST-DS	*Hoa Lư, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Minh Yến

2. Ông Tạ Hữu Thanh

Căn cứ vào các Điều 213, 235, 246 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2023/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Chị Bùi Thị C, sinh năm 1995, đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Đ, thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện tại: bản S, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình - là nguyên đơn

Anh Ngô Văn K, sinh năm 1990, trú tại: xóm Đ, thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình - là bị đơn

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ngô Văn K và chị Bùi Thị C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao cháu Ngô Hải Y, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2022 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh K phải cấp

dưỡng nuôi con chung cho chị C mỗi tháng 1.000.000 đ *(một triệu đồng)*, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi. Anh K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị C. Khi cần thiết, anh K, chị C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày chị C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- *Về án phí:* Chị C nộp án phí thuận tình ly hôn là 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002289 ngày 09/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Chị C đã nộp đủ. Anh K phải nộp 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Ninh Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Vũ Thị Kim Oanh